TOÀ ÁN NHÂN DÂN **K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2025/QĐST-DS	

Gia Lai, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2023/TLST-DS, ngày 31 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N;

Địa chỉ: Số 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Hoàng Văn L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - chi nhánh huyện K Đông Gia Lai; Địa chỉ: Số 239 N, xã K tỉnh Gia Lai (Văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC, ngày 01/12/2022).

Ông Hoàng Văn L ủy quyền lại cho bà Đoàn Thị Như H, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N - chi nhánh K Đông Gia Lai; Địa chỉ: Số 239 N, xã K, tỉnh Gia Lai (Văn bản ủy quyền số 13/NHNo.KCR-UQL, ngày 25/10/2023).

- Bị đơn:

+ Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1989.

Địa chỉ nơi công tác: Trường TH&THCS L, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Hiện đang chấp hành án phạt tù giam tại Đội 1, phân trại số 02, Trại giam Đ, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Trần Thành Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố 3 N, phường A, tỉnh Gia Lai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Chị Trần Thị Đ và anh Trần Thành Đ công nhận còn nợ Ngân hàng N thông qua Ngân hàng N – Chi nhánh K Đông Gia Lai (tính đến ngày 14 tháng 8 năm 2025) các khoản theo Hợp đồng tín dụng số 5013LAV202000843 ngày 08/7/2020 gồm:

- Tiền nợ gốc là 52.201.000 đồng;
- Tiền nợ lãi trong hạn là 18.291.907 đồng;

- Tiền nợ lãi quá hạn là 8.334.597 đồng;
- Tiền nợ lãi chậm trả là 2.597.019 đồng;

Tổng cộng là 81.424.523 đồng (Tám mươi mốt triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi ba đồng).

- Về thời gian và phương thức trả nợ: Hai bên đương sự thỏa thuận trong thời gian 01 tháng, kể từ ngày 14/8/2025 đến ngày 14/9/2025, chị Trần Thị Đ và anh Trần Thành Đ có nghĩa vụ thanh toán dứt điểm toàn bộ số tiền nợ của hợp đồng tín dụng nói trên cho Ngân hàng N thông qua chi nhánh K Đông Gia Lai gồm:

- Tiền nợ gốc là 52.201.000 đồng;
- Tiền nợ lãi trong hạn là 18.291.907 đồng;
- Tiền nợ lãi quá hạn là 8.334.597 đồng;
- Tiền nợ lãi chậm trả là 2.597.019 đồng;

Tổng cộng là 81.424.523 đồng (Tám mươi mốt triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi ba đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.071.226 đồng (Bốn triệu không trăm bảy mươi mốt nghìn hai trăm hai mươi sáu đồng), do hòa giải thành nên được giảm 50% còn lại 2.035.613 đồng (Hai triệu không trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm mười ba đồng), hai bên đương sự thỏa thuận chị Trần Thị Đ và anh Trần Thành Đ chịu toàn bộ.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng N thông qua Ngân hàng N – chi nhánh K Đông Gia Lai số tiền 2.458.485 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn bốn trăm tám mươi lăm đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án phí số 0004455, ngày 30/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND kh - Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai
(Phòng thi hành án dân sự khu vực 13);
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Huy Viễn